

Số: 230/2021/QĐST- HNGĐ

M L, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 223/ 2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Ngọc T**, sinh năm 1988

HKTT: thôn Y, xã T, huyện M L, Hà Nội

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1990

HKTT: thôn Y, xã T, huyện M L, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Vũ Thanh Th sinh ngày 07/10/2013 và Vũ Huyền Tr sinh ngày 31/8/2016.

Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Thanh Th; chị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Huyền Tr cho đến khi các con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng đều có quyền thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Các đương sự tự giải quyết không đề nghị tòa án giải quyết

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020215 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L, hoàn trả lại anh T số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM